

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VINASACO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VINASACO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINASACO INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109477993

3. Ngày thành lập: 30/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 15 ngõ 91/6 đường Cầu Diễn, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974.320.614

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10.	Phá dỡ	4311
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
24.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
25.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
27.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
28.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
29.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Chi tiết: Đại lý hàng hóa)	4610
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
33.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
34.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
35.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
38.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
39.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
40.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
41.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
42.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
43.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
44.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
45.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
46.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
47.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
48.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
49.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230

50.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
51.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
52.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC TIẾN	Thôn Nam An, Xã Chí Minh, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	030094006025	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

2	TRẦN VĂN HÃNH	Thôn Nhân Lễ, Xã Đồng Lạc, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	142532236	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000		
3	DƯƠNG VĂN LƯỢNG	Xóm 8 thôn Minh Khai, Xã Đại Tập, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	145536973	
			Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN HÃNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/01/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 142532236

Ngày cấp: 25/05/2006

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nhân Lễ, Xã Đồng Lạc, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Nhân Lễ, Xã Đồng Lạc, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội